

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTCBA-KK  
V/v kê khai nộp ngân sách nhà nước  
lợi nhuận, cổ tức được chia cho  
phần vốn nhà nước đầu tư tại DN

Cao Bằng, ngày tháng năm

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thực hiện Thông tư số 85/2021/TT-BTC ngày 05/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

Theo quy định pháp luật về Quản lý thuế, Cục Thuế tỉnh Cao Bằng yêu cầu các doanh nghiệp có lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thực hiện khai, nộp NSNN, cụ thể như sau:

**1. Đối tượng thực hiện khai, nộp NSNN theo Điều 2 Thông tư số 85/2021/TT-BTC ngày 05/10/2021 của Bộ Tài chính, gồm:**

*“1. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, bao gồm:*

*a) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty mẹ của các tập đoàn kinh tế nhà nước;*

*b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty mẹ của tổng công ty nhà nước;*

*c) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con;*

*d) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên độc lập;*

*đ) Tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.*

*2. Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên bao gồm cả các ngân hàng thương mại cổ phần có vốn góp của Nhà nước do Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đại diện chủ sở hữu.*

*3. Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước.*

*4. Người đại diện phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.*

*5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước.”*

**2. Khai, nộp lợi nhuận, cổ tức và lợi nhuận được chia tại doanh nghiệp (quy định tại Luật Quản lý thuế, Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ và Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính)**

Thực hiện kê khai, nộp lợi nhuận, cổ tức và lợi nhuận được chia tại doanh nghiệp đã được quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định 126/2020/NĐ-CP và Thông tư 80/2021/TT-BTC, cụ thể:

Lợi nhuận, cổ tức và lợi nhuận được chia tại doanh nghiệp là khoản thu NSNN khai quyết toán năm (chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính. *(Điểm a khoản 2 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14)*

- Người nộp thuế phải tự xác định số lợi nhuận, cổ tức và lợi nhuận được chia tại doanh nghiệp tạm nộp quý chậm nhất vào ngày 30 của quý tiếp theo quý phát sinh nghĩa vụ nộp.

- Tổng số lợi nhuận, cổ tức và lợi nhuận được chia tại doanh nghiệp đã tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quyết toán năm. *(Điểm c, khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4 Điều 1 Nghị định 91/2022/NĐ-CP).*

- Đối với hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán:

+ Trường hợp người nộp thuế có nhiều hoạt động kinh doanh trong đó có hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán thì phải lập hồ sơ khai lợi nhuận sau thuế còn lại riêng cho hoạt động xổ số kiến thiết, xổ số điện toán. *(Điểm a Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP)*

+ Người nộp thuế không phải nộp hồ sơ khai thuế quý nhưng phải xác định số thuế tạm nộp hàng quý theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP để nộp tiền lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của hoạt động kinh doanh xổ số điện toán tại từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh xổ số điện toán.

+ Người nộp thuế khai quyết toán khoản lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của hoạt động kinh doanh xổ số điện toán trên toàn quốc và nộp hồ sơ khai theo mẫu số 01/QT-LNCL, phụ lục bảng phân bổ số lợi nhuận còn lại phải nộp cho các địa phương được hưởng nguồn thu đối với hoạt động kinh doanh xổ số điện toán theo mẫu số 01-1/QT-LNCL cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp; nộp số tiền phân bổ cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh xổ số điện toán theo quy định

+ Số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh xổ số điện toán bằng (=) số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp của hoạt động kinh doanh xổ số điện toán nhân (x) với tỷ lệ (%) doanh thu bán vé thực tế từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán tại từng tỉnh trên tổng doanh thu bán vé thực tế của người nộp thuế.

+ Doanh thu bán vé thực tế từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán được xác định như sau:

(i) Trường hợp phương thức phân phối vé xổ số điện toán thông qua thiết bị đầu cuối: Doanh thu từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán phát sinh từ các thiết bị đầu cuối đăng ký bán vé xổ số điện toán trong địa giới hành chính từng

tỉnh theo hợp đồng đại lý xổ số đã ký với công ty xổ số điện toán hoặc các cửa hàng, điểm bán vé do người nộp thuế thiết lập trên địa bàn.

(ii) Trường hợp phương thức phân phối vé xổ số điện toán thông qua điện thoại và internet: Doanh thu được xác định tại từng tỉnh nơi khách hàng đăng ký tham gia dự thưởng khi mở tài khoản dự thưởng theo quy định của pháp luật về kinh doanh xổ số điện toán.

Doanh thu bán vé thực tế từ hoạt động kinh doanh xổ số điện toán được xác định theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

+ Trường hợp số thuế đã tạm nộp theo quý nhỏ hơn số thuế phải nộp phân bổ cho từng tỉnh theo quyết toán thuế thì người nộp thuế phải nộp số thuế còn thiếu cho từng tỉnh. Trường hợp số thuế đã tạm nộp theo quý lớn hơn số thuế phải nộp phân bổ cho từng tỉnh thì được xác định là số thuế nộp thừa và xử lý theo quy định tại Điều 60 Luật Quản lý thuế và Điều 25 Thông tư số 80/2021/TT-BTC. (*Điểm a khoản 2 Điều 13 và Điều 18 Thông tư số 80/2021/TT-BTC*)

### **3. Đối với cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên**

*3.1. Xác định số cổ tức và lợi nhuận được chia phải nộp ngân sách nhà nước:*

Cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên do các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đại diện chủ sở hữu bao gồm:

- a) Số cổ tức, lợi nhuận tạm chia trong năm tài chính (nếu có);
- b) Số cổ tức, lợi nhuận của các năm trước được chia trong năm tài chính.

*3.2. Khai, nộp NSNN đối với cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty TNHH 2 TV trở lên do bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, địa phương làm đại diện chủ sở hữu:*

Các nội dung khai, nộp cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã được quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, Nghị định 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính, như sau:

- Cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, địa phương làm đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước khi công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thực hiện chi trả cổ tức, lợi nhuận là một khoản thu thuộc NSNN khai theo từng lần phát sinh (*điểm t khoản 4 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP*).

- Doanh nghiệp thực hiện khai, nộp cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày được nhận cổ tức, lợi nhuận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên công ty TNHH 2 TV trở lên.

- Thời hạn kê khai, nộp cổ tức và lợi nhuận được chia cho phần vốn nhà nước chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày được nhận cổ tức, lợi nhuận (*khoản 3 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và điểm t khoản 4 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP*)

#### **4. Xử lý vi phạm về khai, nộp lợi nhuận còn lại, cổ tức, lợi nhuận được chia của doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước**

Thông tư 85/2021/TT-BTC quy định về xử lý vi phạm khai, nộp lợi nhuận còn lại, cổ tức, lợi nhuận được chia thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Theo quy định của pháp luật Quản lý thuế, đối với số lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ phải nộp tăng thêm khi thực hiện khai bổ sung do điều chỉnh kết quả xếp loại doanh nghiệp theo công bố của chủ sở hữu từ thời điểm ngày tiếp sau ngày cuối cùng của hạn nộp lợi nhuận sau thuế còn lại theo quyết toán năm đến thời hạn công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp của chủ sở hữu theo quy định của cơ quan có thẩm quyền thì doanh nghiệp không phải nộp tiền chậm nộp (*Điểm c, khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP*).

Cục Thuế tỉnh Cao Bằng đề nghị các doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thực hiện kê khai, nộp NSNN đối với lợi nhuận, cổ tức, lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2023 đúng quy định.

Nếu Doanh nghiệp chậm nộp hồ sơ khai thuế đối với cổ tức, lợi nhuận và lợi nhuận được chia tại doanh nghiệp thì bị xử phạt về hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ về Cục Thuế tỉnh Cao Bằng (phòng Kê khai và Kế toán thuế) điện thoại 0206.3881.968 để được hướng dẫn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Phòng TTHT, NVDTTC, TTKT, QLN;
- Lưu: VT, KK (02).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hồng**